

TP. Tuyền Quang, ngày 26 tháng 10 năm 2020

Số: 329/2020/QĐST- HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 286/2020/TLST- HNGĐ ngày 09 tháng 10 năm 2020, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1987;
Địa chỉ: Số nhà 163, đường TH, tổ 12, phường MX, thành phố TQ, tỉnh TQ.
- Bị đơn: Anh Hoàng Văn T, sinh năm 1983;
Địa chỉ: Số nhà 163, đường TH, tổ 12, phường MX, thành phố TQ, tỉnh TQ.

Căn cứ vào điều 212 và điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ các điều 55, 81, 82, 83, 107, 110, 116 và điều 117 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 10 năm 2020;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 10 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:
Anh Hoàng Văn T và chị Nguyễn Thị H.
2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - Về nuôi con chung: Giao cháu Hoàng Bảo N, sinh ngày 11/9/2015 và cháu Hoàng Minh Kh, sinh ngày 17/01/2019 cho anh Hoàng Văn T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục. Chị Nguyễn Thị H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con đối với cháu Hoàng Minh Kh mỗi tháng 3.000.000đ (Ba triệu đồng), phương thức cấp dưỡng mỗi tháng một lần, thời gian cấp dưỡng từ tháng 11 năm 2020 đến khi cháu Hoàng Minh Kh đủ 18 tuổi, chị Nguyễn Thị H có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

"Kể từ khi có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, nếu bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương

ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thoả thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 điều 468 của Bộ luật dân sự, nếu không có thoả thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 điều 468 của Bộ luật dân sự".

- Về tài sản chung: Anh T và chị H tự thoả thuận, nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về vay nợ chung: Anh T và chị H tự thoả thuận, nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị H nhận chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm và số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), theo biên lai số 0000623 ngày 09 tháng 10 năm 2020, của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang. Chị Nguyễn Thị H đã nộp đủ án phí vụ án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TQ;
- VKS Tp TQ;
- CCTHADS Tp TQ;
- UBND p. MX;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Đức Nam